

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 29-11-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu

Bà Vũ Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2022/TLPT-HNGĐ ngày 26/10/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 65/2022/HNGĐ - ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 132/2022/QĐXX-PT ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ng; Sinh năm: 1978.

Nơi ĐKKHKT: Thôn D, xã N1, huyện N, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố N2, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C; Sinh năm 1976

Tên gọi khác: Nguyễn Văn C

Địa chỉ cư trú: Thôn D, xã N1, huyện N, tỉnh Nam Định.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh C là bị đơn trong vụ án.

Tại phiên tòa có mặt anh C; chị Ng có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 02/8/2022 được bổ sung tại bản tự khai ngày 28/6/2022, nguyên đơn chị Phan Thị Ng trình bày: Chị và anh C kết hôn vào ngày 10/4/1996, quá trình tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình thường tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, anh C không giúp đỡ được cho gia đình, thỉnh thoảng hay đánh đập chị. Vì vậy, từ năm 2011 cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ nên chị đề nghị tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/6/1996 và Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 03/11/2008, hiện cháu T đã đủ 18 tuổi lao động tự lập còn cháu H đang ở cùng anh C. Nay ly hôn, chị đề nghị nhường quyền nuôi con chung cho anh C và chị sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại Biên bản lấy lời khai ngày 22/7/2022, bị đơn anh Nguyễn Mạnh C trình bày: Anh và chị Phan Thị Ng kết hôn vào ngày 10/4/1996, quá trình tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến đầu năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Ng tự ý bỏ nhà đi. Từ đó cho đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Nay chị xin ly hôn, quan điểm của anh là vợ chồng không còn tình cảm gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/6/1996 và Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 03/11/2008, hiện cháu T đã đủ 18 tuổi lao động tự lập còn cháu H đang ở cùng anh. Nay ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu H và yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản, công nợ chung: vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 65/2022/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N bị kháng cáo quyết định:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Phan Thị Ng và anh Nguyễn Mạnh C (Nguyễn Văn C)

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Mạnh C (Nguyễn Văn C) trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 03/11/2008. Chị Phan Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức cấp dưỡng là 1.800.000 đồng, kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Phan Thị Ng có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu số 0004679 ngày 28/6/2022. Chị Phan Thị Ng còn phải nộp 300.000 đồng

* Tại đơn kháng cáo ngày 24/8/2022 anh Nguyễn Mạnh C kháng cáo bản án sơ thẩm về phần nuôi con chung.

* Tại phiên tòa anh C có quan điểm nhất trí với bản án sơ thẩm về việc ly hôn và nuôi con chung, anh chỉ đề nghị Tòa án xem xét việc anh nuôi con một mình từ năm 2011 đến nay, chị Ng không gửi tiền về cho anh nuôi con. Ngoài ra anh không yêu cầu, đề nghị gì khác.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh C. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 65/2022/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N.

- Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh C là hợp lệ và làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Ng.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn về việc nuôi con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/6/1996 và Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 03/11/2008, hiện cháu T đã đủ 18 tuổi lao động tự lập được, còn cháu H đang ở

cùng anh C . Trên cơ sở xem xét yêu cầu của đương sự cũng như nguyện vọng của con chung, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và buộc chị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.800.000 đồng, kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật, anh C cũng nhất trí. Tại phiên tòa anh C yêu cầu chị Ng bồi thường cho anh số tiền nuôi con từ năm 2011 đến nay là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

[3] Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí:

Chị Ng phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Kháng cáo của anh C không được chấp nhận nên anh phải nộp án phí dân sự phúc thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 65/2022/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N .

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Phan Thị Ng và anh Nguyễn Mạnh C (Nguyễn Văn C)

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 03/11/2008 cho anh Nguyễn Mạnh C (Nguyễn Văn C) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Phan Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.800.000 đồng, kể từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu H đủ tuổi trưởng

thành và có khả năng lao động tự lập được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Ng phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu số 0004679 ngày 28/6/2022. Chị Phan Thị Ng còn phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)

- Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Mạnh C phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0004725 ngày 12/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Anh C đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện N ;
- Chi cục THADS huyện N ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng